

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2016

Kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2016 trên địa bàn tỉnh diễn ra trong bối cảnh kinh tế toàn cầu và khu vực có xu hướng phục hồi chậm; kinh tế trong nước duy trì tăng trưởng; biến đổi khí hậu đã gây ra nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp trong nước. Tuy nhiên, kinh tế - xã hội 9 tháng trên địa bàn tỉnh vẫn phát triển ổn định; sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; công nghiệp – xây dựng tiếp tục tăng trưởng; an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, an sinh xã hội tiếp tục được đảm bảo. Tình hình cụ thể ở các ngành, lĩnh vực như sau:

1. Tín dụng, ngân hàng

Hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì ổn định, bám sát chỉ đạo của Nhà nước, đáp ứng tốt các nhu cầu của khách hàng, tăng trưởng huy động vốn đảm bảo tốt khả năng thanh khoản, lãi suất huy động và cho vay tiếp tục giảm tạo điều kiện tốt nhất hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh,... Ước tính 9 tháng 2016¹ tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đạt 31.561 tỷ đồng, tăng 11,7% so với đầu năm; Dự nợ tín dụng ước đạt 38.031 tỷ đồng, tăng 12,9% so với đầu năm; Nợ xấu 250 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ toàn địa bàn 0,66%.

2. Đầu tư và Xây dựng

a) Vốn đầu tư phát triển

Ước tính vốn đầu tư phát triển 9 tháng năm 2016 trên địa bàn tỉnh đạt 14.857,6 tỷ đồng, tăng 16,2% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, nguồn vốn Nhà nước đạt 3.821,9 tỷ đồng, chiếm 25,7% tổng vốn, giảm 5,7%, bao gồm: nguồn vốn Trung ương quản lý đạt 1.049,8 tỷ đồng, giảm 2,2%; nguồn vốn địa phương quản lý đạt 2.772,1 tỷ đồng, giảm 7%. Khu vực ngoài nhà nước ước thực hiện 9.486,6 tỷ đồng, chiếm 63,9%, tăng 20,4%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước thực hiện 1.549,1 tỷ đồng, chiếm 10,4%, tăng 81,5%.

Sự gia tăng mạnh mẽ các dự án, công trình thuộc nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước, nhất là nguồn trực tiếp nước ngoài 9 tháng qua là nhân tố quyết định

¹ Nguồn: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Phú Thọ

đến mức tăng cao của tổng vốn đầu tư so với cùng kỳ. Đầu tư trực tiếp của nước ngoài từ đầu năm đến hết tháng 8/2016, toàn tỉnh thu hút được 10 dự án với tổng số vốn đăng ký cấp mới đạt 81,94 triệu USD; có 9 dự án tăng vốn với tổng số vốn tăng thêm đạt 57,20 triệu USD; như vậy tổng số vốn đăng ký mới và tăng thêm đạt 139,14 triệu USD;...

b) Xây dựng

Giá trị sản xuất xây dựng 9 tháng năm 2016 theo giá so sánh 2010 ước đạt 4.946,2 tỷ đồng, tăng 11,7% so với cùng kỳ năm trước. Bao gồm, khu vực doanh nghiệp nhà nước ước thực hiện 58,7 tỷ đồng, giảm 5,2%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước ước thực hiện 2.550,4 tỷ đồng, tăng 14,7%; các loại hình khác ước thực hiện 2.337,1 tỷ đồng, tăng 9,1%. Trong tổng giá trị sản xuất, giá trị sản xuất xây dựng công trình nhà ở đạt 2.069,0 tỷ đồng, tăng 7,9%; công trình nhà không để ở đạt 731,9 tỷ đồng, tăng 3,1%; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 1.865,9 tỷ đồng, tăng 23,3%; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 279,4 tỷ đồng, giảm 2,5%.

3. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

a) Sản xuất nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp năm 2016 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, tình hình sâu bệnh được kiểm soát tốt nên nhìn chung năng suất một số loại cây trồng đạt khá. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 119,4 nghìn ha, đạt 99,1% kế hoạch năm và giảm 1,3% so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích lúa cả năm ước đạt 67,7 nghìn ha, giảm 2,4% so với cùng kỳ, do hiệu quả trồng lúa thấp hơn một số cây trồng khác nên một số diện tích đã được người dân chuyển sang trồng cây rau màu và nuôi trồng thủy sản, một số diện tích khác không cấy lại mà tiếp tục chăm sóc để thu hoạch lúa tái sinh, một số diện tích khác do hạn và ngập úng.

Năng suất lúa toàn tỉnh năm 2016 ước đạt 55,16 tạ/ha, tăng 3,4% (+1,81 tạ/ha) so với cùng kỳ, trong đó: năng suất lúa vụ chiêm xuân đạt 59,69 tạ/ha, tăng 4,7% (+2,65 tạ/ha); năng suất lúa vụ mùa 2016 ước đạt 49,65 tạ/ha, tăng 1,2% (+0,57 tạ/ha). Năng suất ngô cả năm 2016 toàn tỉnh ước đạt 46,94 tạ/ha, so với năm 2015, tăng 0,7% (+0,33 tạ/ha), trong đó năng suất ngô vụ đông đạt 47,25 tạ/ha, tăng 0,5% (+0,25 tạ/ha); năng suất ngô vụ mùa ước đạt 45,86 tạ/ha, tăng 1,5% (+0,7 tạ/ha). Năng suất các nhóm cây rau, đậu các loại, cây công nghiệp hàng năm, cây lâu năm và cây ăn quả,... nhìn chung giữ được ổn định so với cùng kỳ năm trước.

Tổng sản lượng hạt lương thực năm 2016 ước đạt 461,3 nghìn tấn, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó sản lượng lúa hạt khô ước đạt 373,6

ngàn tấn, đạt 98,8% kế hoạch năm, tăng 0,9%. Sản lượng ngô ước đạt 87,7 ngàn tấn, vượt 1,7% kế hoạch, giảm 2,1% so với cùng kỳ. Sản lượng các loại cây hàng năm khác cơ bản giữ được ổn định, trong đó sản lượng rau xanh các loại tăng 6%;...

Tổng diện tích chè hiện có ước đạt 16,7 nghìn ha, tăng 0,5 so với cùng kỳ năm trước, trong đó diện tích cho sản phẩm đạt 15,7 nghìn ha, tăng 2,7%; sản lượng chè búp tươi ước đạt 163,1 ngàn tấn, vượt 3,7% kế hoạch và tăng 5,4% so với cùng kỳ.

Tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2016 duy trì ổn định, không xuất hiện dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm. Giá các mặt hàng thịt gia súc, gia cầm trên thị trường không có nhiều biến động cùng với sự ổn định về số lượng tổng đàn nên sản lượng thịt hơi các loại xuất chuồng đạt khá so với cùng kỳ: Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 3,2 ngàn tấn, tăng 1,8%; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 4,8 ngàn tấn, tăng 3,1%; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 88,7 ngàn tấn, tăng 7,5%; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng ước đạt 19,8 ngàn tấn, tăng 4,2%;...

b) Lâm nghiệp

Các chương trình như trồng mới rừng tập trung, chăm sóc, nuôi dưỡng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng và trồng cây lâm nghiệp phân tán, khai thác gỗ, lâm sản trên địa bàn tỉnh đã được triển khai thực hiện tốt theo kế hoạch. Tổng diện tích rừng sản xuất trồng mới ước đạt 8.877,4 ha, vượt 4,4% kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước tăng 7,9%. Tổng sản lượng gỗ khai thác các loại ước đạt 352,1 ngàn m³, tăng 7,2% so với năm trước, trong đó gỗ nguyên liệu giấy khai thác ước đạt 293,2 ngàn m³, chiếm 83,3% tổng sản lượng gỗ khai thác, tăng 6,7% cùng kỳ; củi khai thác ước đạt 1.122,8 ngàn ste, tăng 1,2%;...

Tính từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh xảy ra 2 vụ cháy rừng (*tại huyện Tân Sơn và huyện Thanh Sơn*), làm thiệt hại 3,4 ha rừng (*trong đó 2,5 ha là diện tích rừng trồng*), giá trị thiệt hại ước tính 60 triệu đồng; phát hiện 44 vụ chặt phá rừng (*tập trung ở các huyện Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập, Hạ Hòa*), tổng diện tích rừng bị chặt phá trên 9 ha, thiệt hại trên 75 triệu đồng.

c) Thủy sản

Sản xuất và nuôi trồng thủy sản từ đầu năm đến nay nhìn chung ổn định; phương pháp nuôi trồng thủy sản lồng, bè phát triển mạnh²;... Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 10,1 ngàn ha, giảm 0,4% so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng, khai thác 9 tháng năm 2016 ước đạt 23 ngàn tấn,

² Toàn tỉnh hiện có 1.483 lồng, bè nuôi thủy sản, tăng 27,6% so với cùng kỳ năm trước;

bằng 71,5% kế hoạch, tăng 6,2% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 21,1 ngàn tấn, tăng 7,2%;...

4 Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2016 duy trì tăng trưởng nhưng thấp hơn mức tăng cùng kỳ³ và có dấu hiệu giảm sút trong những tháng của quý III. Nguyên nhân chính là do phần lớn các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm truyền thống gặp khó khăn trong tiêu thụ, sản xuất chỉ giữ ở mức ổn định, thậm chí giảm do vậy chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2016 chỉ tăng 9,77% so với cùng kỳ.

Ngành công nghiệp khai khoáng chỉ số giảm 36,72% so với cùng kỳ, trong đó: ngành khai thác quặng kim loại chỉ bằng 6,46% so với cùng kỳ, ngành khai khoáng khác giảm 20,52%;...

Nhóm ngành công nghiệp chế biến có mức tăng khá cao trong toàn ngành công nghiệp, tăng 12,73% so với cùng kỳ. Trong đó, một số ngành tăng cao như: ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 58,84%; ngành sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 30,70%; ngành sản xuất đồ uống tăng 16,84%; ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính tăng 10,03%; ngành sản xuất trang phục tăng 9,03%;... Một số ngành có kết quả sản xuất giảm như: ngành sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy giảm 3,74%; ngành sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 7,91%; ngành sản xuất phương tiện vận tải khác giảm 8,99%; ngành sản xuất xe có động cơ giảm 15,76%;...

Nhóm ngành công nghiệp sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng,... và điều hòa không khí có chỉ số tăng 20,58% so với cùng kỳ năm trước.

Nhóm ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,49%.

Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến chế tạo 8 tháng giảm 10,2 % so với 8 tháng năm 2015, một số ngành chỉ số giảm mạnh như: Ngành sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy giảm 8,78%; Ngành sản xuất phân bón và hợp chất nitơ giảm 15,07%;...

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến chế tạo thời điểm 1/9/2016 tăng 18,37% so với cùng thời điểm năm trước. Có đến 9/11 ngành chỉ số tồn kho thời điểm đầu tháng 9 tăng so với cùng kỳ, trong đó một số ngành chỉ số tồn kho cao như: ngành sản xuất thiết bị điện tăng 2,5 lần; ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 2,4 lần; ngành sản xuất đồ uống tăng 69,50%; ngành sản xuất trang phục tăng 50,79%;...

³ Sản xuất công nghiệp 9 tháng 2015 tăng 14,94%;

Chỉ số sử dụng lao động 9 tháng tăng 5,07% so với cùng kỳ, một số ngành nhu cầu lao động tăng cao như: ngành sản xuất trang phục tăng 17,40%; ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 12,21%; ngành sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 10,65%; ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác 6,69%;...

5. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp⁴

Tính đến ngày 15/9/2016, toàn tỉnh đã cấp đăng ký thành lập mới cho 422 doanh nghiệp với số vốn đăng ký là 1.763 tỷ đồng, tăng 21,3% về số doanh nghiệp và tăng 6,6% về số vốn đăng ký; bình quân vốn đăng ký một doanh nghiệp đạt 4,18 tỷ đồng.

Số doanh nghiệp đã làm thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động sản xuất kinh doanh là 23 doanh nghiệp, giảm 8% cùng kỳ, trong đó có 15 công ty trách nhiệm hữu hạn (*chiếm 65,2%*), 6 công ty cổ phần, 2 doanh nghiệp tư nhân.

Số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động là 96 doanh nghiệp, tăng 62,7% cùng kỳ, trong đó có 58 công ty trách nhiệm hữu hạn (*chiếm 60,4%*), 31 công ty cổ phần (*chiếm 32,3%*), 7 doanh nghiệp tư nhân.

6. Thương mại, dịch vụ, giá cả

a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tình hình kinh doanh thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh giữ ổn định, giá cả thị trường không có nhiều biến động, chỉ số giá tiêu dùng được kiểm chế,... Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 9 tháng năm 2016 ước đạt 16.534,8 tỷ đồng, tăng 5,2% so cùng kỳ năm trước (*chưa loại trừ yếu tố giá*). Trong đó, kinh tế cá thể ước đạt 8.020,7 tỷ đồng, chiếm 48,5% tổng mức, giảm 5,9% so với cùng kỳ; kinh tế tư nhân đạt 7.050,6 tỷ đồng, chiếm 42,6% và tăng 23% so cùng kỳ;... Xét theo ngành kinh tế, thương nghiệp chiếm tỷ trọng cao nhất (*chiếm 87,2%*) trong tổng mức bán lẻ, đạt 14.410,2 tỷ đồng và tăng 6,6% so với cùng kỳ;...

b) Xuất, nhập khẩu hàng hoá

Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá 9 tháng năm 2016 ước đạt 786,5 triệu USD, tăng 14,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Kinh tế tư nhân ước đạt 49,7 triệu USD, chiếm 6,3% tổng kim ngạch, tăng 30,4%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 735,7 triệu USD, chiếm 93,5% tổng kim ngạch, tăng 13,6%,...

⁴ Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ

Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu gồm: hàng dệt may ước đạt 325,4 triệu USD, chiếm 41,4% tổng kim ngạch, tăng 46,4% so với cùng kỳ; điện thoại các loại và linh kiện ước đạt 210,5 triệu USD, chiếm 26,8%, giảm 1,9%; sản phẩm từ chất dẻo ước đạt 166 triệu USD, chiếm 21,1%, giảm 0,5%;...

Kim ngạch nhập khẩu hàng hoá 9 tháng năm 2016 ước đạt 638,3 triệu USD, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó: Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 517,6 triệu USD, chiếm 81,1% tổng kim ngạch và tăng 4,4% so với cùng kỳ; kinh tế tư nhân đạt 90,1 triệu USD, chiếm 14,1% tổng kim ngạch và tăng 28,9%; kinh tế Nhà nước đạt 30,6 triệu USD, chiếm 4,8% tổng kim ngạch và giảm 17,6%.

Hàng hoá nhập khẩu chủ yếu trong 9 tháng năm 2016 gồm: vải các loại ước đạt 128,3 triệu USD, chiếm 20,1% tổng kim ngạch, tăng 8,8%; máy móc thiết bị, DCPT khác ước đạt 107,2 triệu USD, chiếm 16,8%, tăng 3,3 lần; chất dẻo nguyên liệu ước đạt 97,2 triệu USD, chiếm 15,2%, giảm 9,3%; nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày 92,9 triệu USD, chiếm 14,6%, tăng hơn 2 lần; điện thoại các loại và linh kiện ước đạt 70,1 triệu USD, chiếm 11%, giảm 67,3%;...

c) Vận tải hàng hoá và hành khách

Tổng doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ vận tải 9 tháng năm 2016 ước đạt 2.624,5 tỷ đồng, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách đạt 382,7 tỷ đồng, tăng 8,5%; doanh thu vận tải hàng hóa đạt 2.077 tỷ đồng, tăng 10,8%;...

Sản lượng vận tải hàng hoá 9 tháng năm 2016 ước đạt 29.707 nghìn tấn, tăng 11,2% so cùng kỳ năm trước ; sản lượng luân chuyển hàng hoá ước đạt 1.535.027 nghìn tấn.km, tăng 8,6%. Trong đó, vận tải đường bộ đạt 19.641 nghìn tấn vận chuyển, tăng 8,3% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng luân chuyển hàng hóa đường bộ ước đạt 451.095 nghìn tấn.km, tăng 10,3%;...

Sản lượng vận tải hành khách 9 tháng năm 2016 ước đạt 5.323 nghìn hành khách, tăng 10,1% so cùng kỳ; luân chuyển hành khách đạt 589.552 nghìn hành khách.km, tăng 9% so cùng kỳ.

7. Chỉ số giá

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2016 tăng 0,48% so tháng trước. Qua 9 tháng đã có 7/9 kỳ chỉ số giá tăng với mức từ 0,02% đến 0,56%, trong đó CPI tăng liên tục từ tháng 3 đến tháng 8.

Tháng này, nhóm giáo dục tăng cao nhất ở mức 10,02%, do mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập tăng. Nhóm giao thông tăng 0,87% do

trong kỳ giá xăng, dầu được điều chỉnh tăng vào các thời điểm 19/8/2016 và 05/9/2016⁵ (làm cho nhóm nhiên liệu tăng 1,34%);...

Bên cạnh các nguyên nhân làm tăng CPI trong tháng 9, có một số yếu tố góp phần kiềm chế CPI như: Hàng hoá và dịch vụ khác giảm 9,08%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 0,41%; Văn hoá, giải trí và du lịch giảm 0,10%; Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,06%; May mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,04%;...

Giá vàng và USD trong tháng có diễn biến trái chiều, trong khi giá vàng giảm 0,25% thì giá USD tăng nhẹ 0,04%. Giá vàng bình quân 3.582.000 đồng/chi; giá USD bình quân 22.324 đồng/USD.

8. Một số vấn đề xã hội

a) Đời sống dân cư

Trong 9 tháng, trên địa bàn tỉnh vẫn còn xuất hiện tình trạng thiếu đói và tập trung chủ yếu ở tháng 2 (có 1.488 hộ thiếu đói, chiếm 0,716% tổng số hộ nông nghiệp, tương ứng với 3.676 nhân khẩu thiếu đói), tháng 5 (có 178 hộ thiếu đói với 612 nhân khẩu thiếu đói). Để giảm bớt tình trạng thiếu đói, các cấp, các ngành, các địa phương đã kịp thời hỗ trợ cho các hộ bị thiếu đói gần 26 tấn gạo và hơn 200 triệu đồng. Từ tháng 6 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã chấm dứt tình trạng thiếu đói.

Theo báo cáo của Liên đoàn lao động tỉnh Phú Thọ, toàn tỉnh hiện có trên 130 nghìn công nhân, viên chức, người lao động. Nhìn chung thu nhập, tiền lương của công nhân, viên chức, người lao động được tăng lên do Nhà nước thực hiện việc điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng. Thu nhập bình quân/người/tháng ước đạt trên 4 triệu đồng⁶ (tăng hơn 200 nghìn đồng/người/tháng so với cùng kỳ 2015). Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh vẫn còn hiện tượng doanh nghiệp nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN. Tính đến nay toàn tỉnh có 783 đơn vị, doanh nghiệp nợ BHXH, BHYT, BHTN của hơn 12,8 nghìn CNLĐ với số tiền hơn 110 tỷ đồng.

Công tác đảm bảo an sinh xã hội và thực hiện chi trả, giải quyết chế độ cho các đối tượng tiếp tục được duy trì tốt, đảm bảo đúng đối tượng, đúng thời gian. Theo nguồn số liệu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, 9 tháng năm 2016, các ngành chức năng đã thực hiện chi trả cho hơn 238,5 nghìn lượt đối tượng chính sách và người có công với số tiền trên 353,7 tỷ đồng. Tính đến hết tháng 8/2016 trên địa bàn tỉnh có 4.268 lao động nộp hồ sơ đăng ký được

⁵ Ngày 19/8/2016, giá xăng tăng khá mạnh với mức 675 đồng/lít đối với RON 92 và 975 đồng/lít đối với xăng sinh học E5. Ngày 15/9/2016 giá xăng RON 92 tăng 702 đồng/lít, xăng E5 tăng 611 đồng/lít, dầu diesel tăng 474 đồng/lít, dầu hoả tăng 489 đồng/lít, dầu madut tăng 502 đồng/lít;

⁶ Khu vực hành chính sự nghiệp trên 4,1 triệu đồng/người/tháng; khối doanh nghiệp ngoài nhà nước trên 3,7 triệu đồng/người/tháng; khối doanh nghiệp FDI trên 3,9 triệu đồng/người/tháng;

hưởng Bảo hiểm thất nghiệp, tăng 19,8% so cùng kỳ; số lao động có quyết định được hưởng trợ cấp thất nghiệp hàng tháng là 4.042 người tăng 21,3%. Tổng số tiền trợ cấp Bảo hiểm thất nghiệp và hỗ trợ học nghề là trên 36,05 tỷ đồng tăng 40,8% so cùng kỳ; số lượt người được tư vấn, giới thiệu việc làm là 9.117 lượt người tăng gần 3 lần;... Theo nguồn số liệu của Bảo hiểm Xã hội tỉnh, toàn tỉnh có trên 72,5 nghìn người nghèo được cấp thẻ BHYT với tổng số tiền trên 45 tỷ đồng; hỗ trợ mua cấp thẻ BHYT cho trên 70,0 nghìn người thuộc hộ cận nghèo với tổng số tiền trên 13,0 tỷ đồng; đảm bảo 100% người nghèo, cận nghèo được cấp, sử dụng thẻ BHYT, tạo điều kiện thuận lợi cho người thuộc hộ nghèo, cận nghèo được tiếp cận dịch vụ y tế, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe với chất lượng ngày càng cao;...

b) Giáo dục - đào tạo⁷

Toàn tỉnh hiện có 316 trường mầm non với 3.375 nhóm lớp; 299 trường tiểu học với 4.490 lớp và 118.000 học sinh; 259 trường THCS với 2.476 lớp và 76.542 học sinh; 45 trường THPT với 926 lớp và 36.104 học sinh. Tính đến hết tháng 9/2016, có 13 trường được công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia (*kế hoạch cả năm là 39 trường*), tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia của toàn tỉnh là 586/919 trường (*đạt 63,7%*), trong đó: Mầm non có 170 trường (*đạt 53,7%*); Tiểu học có 260 trường (*đạt 86,9%*); THCS có 136 trường (*đạt 52,5%*); THPT có 20 trường (*đạt 44,4%*).

Quy mô, mạng lưới trường lớp tiếp tục củng cố và phát triển, chất lượng giáo dục toàn diện tiếp tục duy trì vững chắc. Kết quả thi chọn học sinh giỏi quốc gia lớp 12 THPT năm 2016 đạt 55 giải trong đó có 17 giải Nhì, 22 giải Ba và 16 giải Khuyến khích, 04 học sinh được lựa chọn tham gia vòng 2 thi chọn đội tuyển quốc gia tham dự Olympic quốc tế thuộc các môn Toán, Tin học và Vật lý. Tham gia Cuộc thi KHKT cấp quốc gia có 05/06 dự án đạt giải (02 giải Nhì, 02 giải Ba; 01 giải KK). Kỳ thi THPT quốc gia năm 2016 nghiêm túc, đạt kết quả tốt; tỷ lệ đỗ tốt nghiệp đạt 97,14% (tính cả thí sinh tự do), 98,02% (không tính thí sinh tự do). Công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2016 - 2017 nghiêm túc, an toàn, đạt kết quả.

Năm học 2016-2017 hệ thống các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh nhìn chung duy trì quy mô. Trên địa bàn tỉnh có 11 trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.

c) Tình hình y tế⁸

Tính đến hết tháng 8/2016, toàn tỉnh trên địa bàn tỉnh xuất hiện 12.173 ca mắc cúm, 2.255 ca mắc tiêu chảy, 233 ca mắc thủy đậu, 254 ca mắc sốt rét, 831 ca mắc bệnh do virus Adeno,... Một số bệnh truyền nhiễm mới nổi như cúm

⁷ Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo;

⁸ Nguồn: Sở Y tế;

A(H5N1), A(H7N9), Ebola, Mers-CoV, Zika, tả,... thường xuyên được giám sát chặt chẽ, đến nay trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện ca nghi ngờ.

Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) được chú trọng, các ngành chức năng thường xuyên phối hợp, tích cực thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm nhằm hạn chế nguy cơ ngộ độc thực phẩm cho người dân nhất là trong dịp tết và mùa lễ hội;... Tính từ đầu năm đến hết tháng 8/2016 đã có 6.790 lượt kiểm tra các cơ sở thực phẩm, trong đó có 79,54% lượt cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP (*trong tháng 8 đã kiểm tra 664 lượt cơ sở thực phẩm, trong đó có 76,2% lượt cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP*).

Qua 8 tháng năm 2016, toàn tỉnh xảy ra 2 vụ ngộ độc thực phẩm với 10 người mắc, không có trường hợp nào tử vong do ngộ độc thực phẩm, 67 ca mắc ngộ độc thực phẩm lẻ tẻ.

d) Văn hóa, thể thao⁹

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh diễn ra nhiều hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch với hình thức phong phú, đa dạng, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân. Trong đó đã tổ chức thành công giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm 2016; lễ kỷ niệm 86 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam; lễ kỷ niệm 41 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước ; ngày Quốc tế lao động 1/5; 126 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh , kỷ niệm 71 năm Cách Mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9; các hoạt động chào mừng bầu cử đại biểu Quốc hội lần thứ XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021;...

Trong khuôn khổ hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, ngành VH-TT&DL đã tổ chức hơn 700 buổi chiếu phim phục vụ gần 154 nghìn lượt người xem; thực hiện hơn 1.300 buổi chiếu phim ở các xã miền núi (682 điểm chiếu phim) phục vụ hơn 300 nghìn lượt người xem. Ngoài ra tổ chức 188 buổi chiếu phim miễn phí phục vụ 39 nghìn lượt thiếu nhi trên địa bàn tỉnh nhân dịp hè 2016.

Thể thao thành tích cao tiếp tục nhận được sự quan tâm đặc biệt. Trong kỳ, ngành chức năng đã duy trì đào tạo tập trung 134 VĐ, tham gia thi đấu 14 giải thể thao toàn quốc, giành 66 huy chương (16 HCV, 13 HCB, 37 HCD); 3 giải khu vực, thế giới, giành 4 huy chương (2 HCV, 1 HCB, 1 HCD).

Công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn được đảm bảo, các biểu hiện vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch đã giảm đáng kể. Tính đến

⁹ Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

hết tháng 8, ngành chức năng tổ chức 6 cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành, kiểm tra 237 tổ chức, cá nhân, lập biên bản, xử lý 54 cơ sở vi phạm,...

e) Tai nạn giao thông¹⁰

Đến hết ngày 15 tháng 8/2016, trên địa bàn tỉnh xảy ra 36 vụ tai nạn (giảm 6 vụ so với cùng kỳ năm 2015) làm 41 người chết (giảm 3 người) và 71 người bị thương. Từ ngày 16/7 đến 15/8/2016, trên địa bàn tỉnh xảy ra 8 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 8 người chết và 6 người bị thương. Tính từ đầu năm đến ngày 15/08/2016 lực lượng cảnh sát giao thông công an tỉnh đã kiểm tra, lập biên bản xử lý 69.919 trường hợp vi phạm, xử phạt gần 39 tỷ đồng;...

f) Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

Tình hình cháy nổ: Tính đến hết ngày 16/9/2016, toàn tỉnh xảy ra 41 vụ cháy (giảm 17 vụ cháy so với cùng kỳ), 1 vụ nổ, làm 2 người chết, giá trị thiệt hại ước tính hơn 4 tỷ đồng. Riêng từ ngày 17/8/2016 đến ngày 16/9/2016 xảy ra 2 vụ cháy, thiệt hại ước tính 82 triệu đồng (huyện Thanh Ba 1 vụ, huyện Yên Lập 1 vụ).

Tình hình vi phạm môi trường¹¹: Tính đến ngày 16/9/2016, trên địa bàn tỉnh có 354 vụ vi phạm môi trường bị phát hiện và xử lý (tăng 69 vụ) với số tiền xử phạt trên 8 tỷ đồng.

g) Thiệt hại do thiên tai gây ra

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 7 đợt thiên tai gây thiệt hại trên 70 tỷ đồng, làm 1 người chết, 5 người bị thương; 36 nhà bị sập, cuốn trôi; 547 nhà bị ngập nước; 901 nhà bị sạt lở, tốc mái; 99,02 ha lúa, 709,29 ha ngô và hoa màu bị mất trắng; 22 con trâu bò, 15 con lợn, 1.057 gia súc, gia cầm khác bị chết;.../.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, PTKTH. (C20b).

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Lương

¹⁰ Nguồn: Ban An toàn giao thông tỉnh;

¹¹ Nguồn: Sở Tài nguyên và Môi trường.